

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20/4/2022

V/v: “Xin ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Sang;  
2. Bà Thi Thị Thanh Trúc;

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huê – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Võ Thị Ngọc Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2021/TB-TLVA ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Kiên Thị Ngọc D, sinh 1978 (*có đơn xin vắng mặt*);

Địa chỉ: ấp Đa C, xã Hòa Th, huyện Châu Th, tỉnh Trà V.

*- Bị đơn:* Thạch Ngọc Ch, sinh 1984 (*vắng mặt*);

Địa chỉ: ấp Đa C, xã Hòa Th, huyện Châu Th, tỉnh Trà V.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 2 năm 2021 và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Kiên Thị Ngọc D trình bày:*

Chị Kiên Thị Ngọc D với anh Thạch Ngọc Ch quen biết nhau vào năm 2004 và tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện châu Thành ngày 10/8/2009. Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên: Thạch Sâm N, sinh 19/9/2005 và Thạch Huy C, sinh 06/7/2012.

Từ năm 2009 đến nay bắt đầu mâu thuẫn vợ chồng sống không hạnh phúc, luôn bất đồng ý kiến, không hợp nhau, chúng tôi đã nhiều lần nói chuyện hòa nhã nhưng không thành; Nay không thể tiếp tục sống với nhau nữa, sẽ xảy ra mâu thuẫn không tốt nên chị Dang yêu cầu:

+ Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Ngọc D yêu cầu ly hôn với Thạch Ngọc Ch;

+ Về con chung: có 02 con chung tên: Thạch Sâm N, sinh 19/9/2005 và Thạch Huy C, sinh 06/7/2012; chị D yêu cầu nuôi con không yêu cầu anh Chấn cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: không có;

- Bị đơn Thạch Ngọc Ch vắng mặt không có ý kiến trình bày phản lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Kiên Thị Ngọc D có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Thạch Ngọc Ch.

Bị đơn Thạch Ngọc Ch vắng mặt, mặc dù Tòa án tổng đạt hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn không đến tham gia phiên tòa. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự có cơ hội đoàn tụ và thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên hòa giải anh Chán vắng mặt không lý do, nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa ra xét xử.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc thụ lý vụ án là đúng quan hệ pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của đương sự, của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cả hai không còn quan tâm, yêu thương nhau, quan hệ hôn nhân không đạt được, hiện cả hai sống ly thân, từ khi chị D xin ly hôn anh Chán bỏ mặc, không muốn đoàn tụ nên đồng ý cho chị D được ly hôn với anh Ch; về con chung chị D tiếp tục nuôi 02 con chung, chị D không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Xin ly hôn và tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Thạch Ngọc Ch đã được Tòa án Triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Ngọc D với anh Thạch Ngọc Ch xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2004, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; do đó hôn nhân của của anh Ch, chị D là hợp pháp. Trong quá trình chung sống do bất đồng quan điểm sống nên từ đó dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng; chị D, anh Ch bỏ đi làm ăn và sống ly thân từ năm 2009 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án chị D kiên quyết xin ly hôn, anh Ch vắng mặt; anh Ch không tạo điều kiện để đoàn tụ gia đình và không có ý kiến phản bác lại yêu cầu ly hôn của chị D, anh Ch không quan tâm đến tình cảm vợ chồng, không phụ chăm lo các con, không cấp dưỡng tiền phụ chị Dang nuôi con; bỏ mặc hậu quả xảy ra. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; từ đó căn cứ vào khoản Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị D được ly hôn với anh Ch.

[3] Về con chung: Hiện tại chị Kiên Thị Ngọc D đang nuôi 02 con chung tên: Thạch Sâm N, sinh 19/9/2005 và Thạch Huy C, sinh 06/7/2012; cho nên chị D tiếp tục được nuôi 02 con chung phù hợp với nguyện vọng của 02 cháu; anh Ch không cấp dưỡng nuôi con do chị D không yêu cầu.

4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 56, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, về án phí và lệ phí của Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D cho chị Kiên Thị Ngọc D được ly hôn với anh Thạch Ngọc Ch.

2. Về con chung: Chị Kiên Thị Ngọc D được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên: Thạch Sâm N, sinh 19/9/2005 và Thạch Huy C, sinh 06/7/2012; chị D không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng.

Quyền thăm nom con, sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị D phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004779 ngày 26/2/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**Nguyễn Thanh Tuấn**

